

# KIỂM SOÁT BỆNH SẢY THAI TRUYỀN NHIỄM Ở ĐỘNG VẬT: KINH NGHIỆM CỦA MALAYSIA

M. Zamri-Saad<sup>1</sup>, M.I. Kamarudin<sup>2</sup>

## TÓM TẮT

Bệnh sảy thai truyền nhiễm là một bệnh truyền lây chung giữa người và động vật, với đặc trưng gây suy giảm khả năng sinh sản ở động vật, gây sốt không rõ ràng ở người. Ở trâu bò, bệnh do *Brucella abortus* gây ra, trong khi ở dê là *Brucella melitensis* - đây cũng là nguyên nhân chính gây bệnh sảy thai truyền nhiễm ở người. Bệnh sảy thai truyền nhiễm ở gia súc có liên quan tới việc nhập động vật từ đàn giống chưa được xác định tình trạng bệnh. Tỷ lệ lưu hành *B. abortus* gây bệnh brucellosis ở trâu bò năm 2014 dao động từ 1% - 2% ở Thái Lan và Indonesia, 4% - 5% ở Malaysia và Myanmar. Tỷ lệ lưu hành *B. melitensis* gây bệnh brucellosis ở dê là khoảng 1% ở Malaysia và Thái Lan. “Kiểm tra và tiêu hủy” là chiến lược chung chống lại bệnh sảy thai truyền nhiễm được áp dụng bởi hầu hết các nước Đông Nam Á nhằm loại trừ bệnh. Trong chương trình này, phản ứng ngưng kết hoa hồng (Rose Bengal Plate Test - RBPT) được sử dụng làm phản ứng sàng lọc để xác định đàn hoặc trại bị nhiễm bệnh, trong khi phản ứng kết hợp bổ thể (Complement fixation test – CFT) được dùng để xác nhận bệnh. Chiến lược loại trừ “kiểm tra và tiêu hủy” được thực hiện từ năm 1979 đã giúp duy trì tỷ lệ lưu hành bệnh ở mức dưới 5%, từ 3,3% năm 1979, 0,23% năm 1988, 1% năm 1998 và 5% năm 2016. Chương trình này dường như có hiệu quả trong việc giảm tỷ lệ lưu hành bệnh sảy thai truyền nhiễm, nhưng không thể loại trừ hoàn toàn bệnh do một vài yếu tố. Trong đó bao gồm việc thất bại trong xác định địa điểm và xác định những động vật bị nhiễm bệnh còn lại, kiểm soát việc di chuyển những gia súc này, việc nhập khẩu gia súc giống từ những quốc gia không có bệnh sảy thai truyền nhiễm và thiếu sự tham gia của chủ gia súc sau những kết quả kiểm tra không đáng tin cậy. Để hỗ trợ chương trình loại trừ bệnh, các hoạt động nghiên cứu từ những năm 1980 đã đề xuất kết hợp các xét nghiệm huyết thanh học để nâng cao hiệu quả chẩn đoán, trong khi đó việc giám sát nên chú trọng vào các khu vực điểm nóng của bệnh. Tỷ lệ lưu hành bệnh có thể được giảm thiểu hơn nữa bằng cách giám sát chặt chẽ nguồn gia súc giống nhập từ các quốc gia hoặc vùng không có bệnh.

### 1. Giới thiệu

Bệnh sảy thai truyền nhiễm là một trong những bệnh truyền lây chung quan trọng nhất của động vật nhai lại ở khu vực Đông Nam Á. Ở trâu bò, loài gây bệnh là *B. abortus* [1], ở dê, cừu là *B. melitensis*, đặc biệt phổ biến ở dê [2]. Bệnh có liên quan tới việc nhập khẩu trâu bò và dê giống từ những quốc gia khác nhau mà không biết tình trạng bệnh. Với việc nhập khẩu động vật, bệnh có thể xâm nhập theo [3].

Hầu hết các nước khu vực Đông Nam Á sử dụng chương trình “kiểm tra và tiêu hủy” để loại trừ bệnh. Việc này đòi hỏi một chương trình giám sát hiệu quả và một quy trình xét nghiệm nhanh và đáng tin cậy. Hiện nay thường sử dụng phản ứng ngưng kết hoa hồng (Rose Bengal Plate Test -

RBPT) để sàng lọc đàn nhiễm bệnh, sau đó sử dụng phản ứng kết hợp bổ thể (Complement fixation test – CFT) để kiểm tra những mẫu huyết thanh dương tính với phản ứng RBPT. Điều này được cho là đã dẫn tới việc loại thải nhiều gia súc giống không nhiễm bệnh [4]. Bài viết này tổng hợp tình hình bệnh, chính sách kiểm soát và hoạt động nghiên cứu về bệnh sảy thai truyền nhiễm trên động vật ở Malaysia.

<sup>1</sup> Trung tâm nghiên cứu bệnh động vật nhai lại, Khoa Thú y, Đại học Putra Malaysia

<sup>2</sup> Cục Dịch vụ Thú y Malaysia, Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp phục vụ nông nghiệp Malaysia